

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH HƯNG YÊN

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày: 04/03/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Ngọc
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Kvà bà Đoàn Thị T.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:* Ông Trần Văn M- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với:

Bị cáo: LƯƠNG QUỐC Q, sinh năm 1998

Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lương Quốc B (đã chết); Con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1974; Gia đình có 02 chị em bị cáo là thứ 2; Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 21/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hưng Yên.

“ Bị cáo có mặt tại phiên tòa ”.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đoàn Ngọc L, sinh năm 1997. Vắng mặt
- Chị Lương Thị T, sinh năm 1993. Có mặt

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên

***Người làm chứng:**

- Anh Phạm Tiến T, sinh năm 1978. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 18/10/2024, tổ công tác của Công an huyện T tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực trước cửa quán game Galaxy, thuộc địa phận thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên phát hiện 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành kiểm tra 01 nam thanh niên thì người này thả từ lòng bàn tay trái 01 túi nilon, dạng túi zip, viền màu đỏ, kích thước (2x2)cm xuống nền đường. Kiểm tra túi nilon phát hiện bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu là M1). Nam thanh niên còn lại đã lợi dụng sơ hở bỏ chạy. Tại chỗ nam thanh niên khai nhận là Lương Quốc Q, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên, chất tinh thể màu trắng trong túi nilon bị thu giữ là ma túy tổng hợp của Q và một người bạn tên là Đoàn Ngọc L, sinh năm 1997 ở cùng thôn vừa mua của một người đàn ông không quen biết để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ vật chứng có liên quan theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Quốc Q nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 659/KL-KTHS(MT) ngày 21/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng 0,226g, là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Q khai nhận: Chiều ngày 18/10/2024, Q đang đi làm thì nhận được điện thoại của Đoàn Ngọc L qua ứng dụng Zalo rủ tối đi mua ma túy đá để cùng sử dụng thì Q đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Q gọi điện qua ứng dụng Zalo cho L thì L nói đang ở quán game Galaxy ở thị trấn V, huyện T. Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, B số 89M1-170.89 đến quán game Galaxy thì gặp L ở trước cửa quán. L nói “giờ tao với mày đi lấy ma túy” và điều khiển xe máy của Q chở Q đến ngã ba Làng V, thuộc thị trấn V, huyện T thì dừng lại. Lúc này có 01 nam thanh niên dáng người to cao, đội mũ bảo hiểm trùm kín mặt, điều khiển xe máy dạng xe Winner (Q không nhớ B số xe) đi đến cách xe của Q và L khoảng 02m. L xuống xe đi bộ lại

gần thanh niên trên thì người này đưa cho L 01 túi nilon nhỏ, bên trong chứa ma túy thì L cầm và quay lại đưa cho Q. Q cầm túi nilon L đưa trong lòng bàn tay trái, sau đó L điều khiển xe máy chở Q về cửa quán game Galaxy. Lúc này, tổ công tác của Công an huyện T đi đến yêu cầu kiểm tra thì L nhảy khỏi xe và bỏ chạy, còn Q bị giữ lại kiểm tra. Khi cơ quan điều tra khiếm tra Q sợ nên đã thả túi nilon chứa ma túy đang cầm trên tay xuống nền đường và bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan theo quy định.

Đối với Đoàn Ngọc L: Quá trình điều tra Lương Quốc Q khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do L đưa cho Q cầm để cùng sử dụng. Tuy nhiên, L không thừa nhận nội dung như Q trình bày. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Q và L, kết quả các bên đều giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra. Kết quả điều tra đến nay ngoài lời khai của Q thì không còn tài liệu nào khác chứng minh L đưa ma túy cho Q cầm để cùng sử dụng. Do vậy không đủ căn cứ xác định L đồng phạm với Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Q và L theo lời khai của Q: Do Q không biết tên, tuổi, địa chỉ, nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh làm rõ và xem xét xử lý.

Đối với chị Lương Thị T là người cho Q mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, B số: 89M1-170.89 để đi làm, chị T không biết Q sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 659/KL-KTHS(MT) của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đen, màn hình rạn nứt bị bung ra khỏi thân máy, mặt sau có nhiều vết xước, số imei: 357359090351064, số imei 2: 357359090012666, bên trong gắn thẻ sim Viettel ghi dãy số 8984048000034570166, đã qua sử dụng là tài sản của Lương Quốc Q.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, màu cam đen, B số 89M1-170.89, số khung: RLHJF4610EY347220, số máy: JF46E-5047252 mà Q dùng làm phương tiện đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị T cho Q mượn để đi làm, chị T

không biết Q sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 07/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho chị T.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTL ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lương Quốc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ L hình sự.

***Tại phiên tòa hôm nay:** Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận. Bị cáo xác nhận hành vi vi phạm pháp L của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi đánh giá, phân tích tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Quốc Q.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lương Quốc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Lương Quốc Q 01(một) năm 03(ba)tháng đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 18/10/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ 0,207g là ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại trong một phong bì niêm phong ghi ký hiệu M1 theo kết luận giám định số 659/KL-KTHS(MT) ngày 21/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

+ Trả lại bị cáo Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đen, màn hình rạn nứt bị bung ra khỏi thân máy, mặt sau có nhiều vết xước, số imei: 357359090351064, số imei 2: 357359090012666, bên trong gắn thẻ sim Viettel ghi dãy số 8984048000034570166, đã qua sử dụng là tài sản của Lương Quốc Q.

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, màu cam đen, biển số 89M1-170.89 là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại chiếc xe trên cho chị T.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp L.

Bị cáo Lương Quốc Q không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Phạm Tiến T, anh Nguyễn Văn T; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị T và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật; Kết luận giám định số 659/KL-KTHS(MT) ngày 21/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 18/10/2024, tại khu vực trước cửa quán game Galaxy, thuộc địa phận thị trấn V, huyện T, tỉnh Hưng Yên tổ công tác của Công an huyện T tiến hành tuần tra, kiểm soát phát hiện và bắt quả tang Lương Quốc Q có hành vi tàng trữ trong lòng bàn tay trái và thả xuống nền đường 01 túi nilon, dạng túi zip, viền màu đỏ, kích thước (2x2)cm xuống nền đường. Kiểm tra túi nilon phát hiện bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo Lương Quốc Q là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy loại Methamphetamine là chất kích thích gây nghiện nên việc quản lý, sử dụng phải tuân theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh và đưa ra mức hình

phạt nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đã cung cấp được tài liệu chứng minh ông nội của bị cáo là ông Lương Quốc Đ được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm giáo dục pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Đối với người đàn ông bán ma túy cho Q, do Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Đối với Đoàn Ngọc L: Q khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do L đưa cho Q cầm để cùng sử dụng, L không thừa nhận nội dung như Q trình bày. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Q và L, kết quả các bên đều giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra. Kết quả điều tra đến nay ngoài lời khai của Q thì không còn tài liệu nào khác chứng minh L đưa ma túy cho Q cầm để cùng sử dụng nên không đủ căn cứ xác định L đồng phạm với Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cơ quan điều tra – Công an huyện T không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 659/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự là vật cầm lưu hành cần cho tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đen, màn hình rạn nứt bị bung ra khỏi thân máy, mặt sau có nhiều vết xước, số imei: 357359090351064, số imei 2: 357359090012666, bên trong gắn thẻ sim Viettel

ghi dãy số 8984048000034570166, đã qua sử dụng. Do cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chụp lại bản ảnh nội dung nói chuyện của Q với L không có nội dung, thông tin gì liên quan đến vụ án là tài sản của bị cáo nên trả lại bị cáo.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Air Blade, màu cam đen, B số 89M1-170.89 là tài sản hợp pháp của chị Lương Thị T. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại cho chị T nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các vấn đề khác: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, hình phạt bổ sung đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lương Quốc Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lương Quốc Q 01(một)năm 03(ba)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/10/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 659/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Lương Quốc Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, màu đen, màn hình rạn nứt bị bung ra khỏi thân máy, mặt sau có nhiều vết xước, số imei: 357359090351064, số imei 2: 357359090012666, bên trong gắn thẻ sim Viettel ghi dãy số 8984048000034570166, đã qua sử dụng.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 10/02/2025 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS T)

5. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lương Quốc Q phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNV LQ;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu toà án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Nguyễn Minh N

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Ngọc